

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 41/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2022 về việc: "Yêu cầu xin ly hôn, nuôi con" giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Chúc L** - sinh năm: 1984

Địa chỉ: ấp 24, xã PTA, thị xã GRi, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: anh **Nguyễn Văn U** – sinh năm: 1983

Địa chỉ: ấp 24, xã PTA, thị xã GRi, tỉnh Bạc Liêu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 85 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Phạm Thị Chúc L** – sinh năm: 1984 và anh **Nguyễn Văn U** – sinh năm: 1983.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: chị Phạm Thị Chúc L và anh Nguyễn Văn U đồng ý thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: chị Phạm Thị Chúc L và anh Nguyễn Văn U thống nhất có hai con chung tên Nguyễn Nhã Tr – sinh ngày 25/06/2005; Nguyễn Triệu V - sinh ngày 21/12/2009 hiện đang sống chung với chị L. Khi ly hôn chị L và anh U thoả thuận tiếp tục giao hai con chung cho chị Phạm Thị Chúc L nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi hai con chung tròn 18 tuổi.

Về cấp dưỡng: do chị L không có yêu cầu nên tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh U. Anh U không trực tiếp nuôi con chung nhưng anh U có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

2.3. Về tài sản: chị Phạm Thị Chúc L và anh Nguyễn Văn U thống nhất không có yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí hôn: chị Phạm Thị Chúc L và anh Nguyễn Văn U mỗi người có nghĩa vụ chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 75.000đ. Nhưng do chị L tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí là 150.000đ, bao gồm tiền án phí của chị L là 75.000đ và tiền án phí chị L chịu thay anh U là 75.000đ. chị L đã dự nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003818 ngày 24/01/2022 được chuyển thu án phí 150.000đ. chị L được nhận lại 150.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

Anh Nguyễn Văn U không phải chịu tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND T.X Giá Rai
- Thi hành án T.X Giá Rai
- UBND nơi đăng ký kết hôn
- Các đương sự;
- Lưu.

Thẩm phán

Lê Quốc Khởi